

**CÔNG TY TNHH ANH BÉO HÀ NỘI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ANH BÉO HÀ NỘI  
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH BEO HANOI LLC  
Tên công ty viết tắt: ANH BEO HN LLC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110902392

**3. Ngày thành lập:** 28/11/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

81 đường Xuân Diệu , Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01647441703

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6201(Chính) |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 6209        |
| 3.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan<br>Ngoại trừ cung cấp “dịch vụ thông tin trực tuyến và xử lý dữ liệu bao gồm cả xử lý giao dịch (CPC 843) và dịch vụ truyền dẫn dữ liệu và tin (CPC 7523)                                                                                                                                                                                          | 6311        |
| 4.  | Cổng thông tin<br>trừ hoạt động báo chí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 6312        |
| 5.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(không bao gồm tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7020        |
| 6.  | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 9511        |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Thực hiện quyền xuất nhập khẩu; thực hiện quyền nhập khẩu các hàng hóa theo quy định của pháp luật.<br>Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.450.900.000 VNĐ

*Hai tỷ, bốn trăm năm mươi triệu, chín trăm nghìn đồng Việt Nam*

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức: GDMU DEVELOPMENTS INC

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số:

Do: *Bang Wyoming, Hoa Kỳ*

Cấp ngày: 30/03/2023

Địa chỉ trụ sở chính: *30 N Gould St, Ste 9934 Sheridan, Wyoming, 82801 Hoa Kỳ, Mỹ*

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: DWYER JOHN BOYLE

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch Công Ty kiêm Giám Đốc Điều Hành*

Sinh ngày: 26/06/1980

Dân tộc: Quốc tịch:

*Mỹ*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu nước ngoài*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 561979893

Ngày cấp: 29/01/2018

Nơi cấp: *Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ*

Địa chỉ thường trú: *Phòng 1903 Tòa L1 Khu đô thị Nam Thăng Long– Ciputra Complex, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Phòng 1903 Tòa L1 Khu đô thị Nam Thăng Long– Ciputra Complex, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội